

## BÀI HỌC 7

## BẢY TIẾNG KÈN

**CÂU GỐC:** “Nhưng đến ngày mà vị thiên sứ thứ bảy cho nghe tiếng mình và thổi loa, thì sự mầu nhiệm Đức Chúa Trời sẽ nên trọn, như Ngài đã phán cùng các tôi tớ Ngài, là các đấng tiên tri” (Khải huyền 10:7).

**KINH THÁNH NGHIÊN CỨU:** *Khải huyền 8:1–13; Dân số Ký 10:8–10; Ê-xê-chi-ên 10:2; Khải huyền 10:1–11; Đa-ni-ên 12:6, 7; Khải huyền 11:1–13; Lê-vi Ký 16.*

**T**rong khung cảnh của dấu ấn thứ năm, chúng ta thấy tiếng kêu khóc của dân Đức Chúa Trời bị áp bức phản ánh tiếng kêu khóc của những kẻ tín trung mọi thời đại. Các người trung tín nầy được mô tả như các linh hồn dưới bàn thờ khóc với Chúa kêu cầu công lý và sự minh oan, nói rằng: “Chúa ơi, còn bao lâu nữa?” (Khải huyền 6:10). Tiếng nói từ trên trời thúc giục họ hãy chờ đợi, bởi vì ngày sắp đến khi Đức Chúa Trời sẽ phán xét những kẻ hại họ. Khải huyền 6:15–17 cho thấy quang cảnh sự tái lâm của Đức Chúa Giê-su và Ngài tuyên báo sự đoán phạt cho những kẻ làm điều ác đối với những môn đồ trung thành của Ngài.

Quang cảnh của dấu ấn thứ năm biểu tượng cho những kinh nghiệm mà Chúa phải gánh chịu trong suốt lịch sử, từ thời của A-bên cho đến khi thời kỳ điều tra phán xét của Đức Chúa Trời và Ngài sẽ “trả thù” cho “huyết của những tôi tớ Ngài” (Khải huyền 19:2). Dân Đức Chúa Trời phải bền bỉ và giữ vững trong niềm tin rằng Đức Chúa Trời nghe những lời cầu nguyện của dân Ngài.

Khải tượng về bảy chiếc kèn cho thấy rằng, trong suốt lịch sử, Đức Chúa Trời đã can thiệp khi dân Ngài bị đàn áp và Ngài đã phán xét những kẻ hãm hại họ. Mục đích của bảy tiếng kèn là để bảo đảm với dân của Chúa rằng thiên đàng không thờ ơ với sự đau khổ của họ.

## 1. NHỮNG LỜI CẦU NGUYỆN CỦA CÁC THÁNH

Khải huyền 8 mở màn bằng tấm tranh của bảy vị thiên sứ đứng châu trước mặt Đức Chúa Trời sẵn sàng thổi tiếng kèn báo hiệu. Trước khi tiếng kèn thổi thì có một cảnh tượng khác hiện ra. Mục đích của cảnh này là để giải thích ý nghĩa thần học của các tiếng kèn.

Đọc Khải huyền 8:3, 4 cùng với sự mô tả về các phạm sự hàng ngày trong đền thờ ở Giê-ru-sa-lem được ghi dưới đây: Theo sự giải thích Thánh Kinh của người Do Thái về nghi lễ đền thánh thì trong lễ hy sinh mỗi buổi tối, con chiên được đặt trên bàn thờ của lễ thiêu, và máu đổ ra ở chân bàn thờ. Một thầy tế lễ có phạm sự sẽ lấy chiếc bình bằng vàng bên trong đền thờ và mang nó vào Nơi Thánh dâng hương trên bàn thờ bằng vàng ở đó. Khi thầy tế lễ trở ra, ông ta quăng chiếc bình hương xuống đất, để nó kêu vang một tiếng to. Liên sau đó, bảy thầy tế lễ thổi vang tiếng kèn, đánh dấu cho nghi lễ cuối cùng của ngày đã hoàn tất.

Chúng ta có thể thấy các nghi lễ của đền thờ được nhắc đến trong Khải huyền 8:3-5. Bởi vậy việc vị thiên sứ nhận hương từ bàn thờ vàng ở trước ngai Chúa là nghi lễ quan trọng. Hương biểu hiệu cho lời cầu nguyện của dân Đức Chúa Trời (Khải huyền 5:8). Vì vậy, lời cầu nguyện mà thiên sứ dâng lên Chúa là lời cầu nguyện của các con dân Chúa đã bị bắt bớ đọa đày. Lời cầu nguyện của họ giờ đây đã được Đức Chúa Trời nhậm lời.

Khải huyền 8:3-5 cho biết các chi tiết quan trọng về các tiếng kèn trong Khải huyền: Bảy tiếng kèn là bản án của Đức Chúa Trời dành cho nhân loại nổi loạn để đáp lại lời cầu nguyện của dân Ngài bị áp bức.

Các tiếng kèn thổi lên sau sự chết của Đức Chúa Giê-su là Chiên Con hy sinh, và sẽ còn được thổi lên qua các giai đoạn của lịch sử địa cầu cho tới ngày tái lâm.

**Đọc Khải huyền 8:5 cùng với Ê-xê-chi-ên 10:2. Sự hiện thấy của Ê-xê-chi-ên về việc ném lửa trên thành Giê-ru-sa-lem bội đạo làm sáng tỏ bản chất của các tiếng kèn trong Khải huyền như thế nào?**

---

Vị thiên sứ đổ đầy bình dâng hương với lửa từ nơi bàn thờ và quăng nó xuống thế gian. Chúng ta chú ý thấy lửa nẩy đến từ chính bàn thờ mà nơi đó tiếng kêu khóc và cầu nguyện của các thánh đã được dâng lên. Sự kiện rằng lửa đến từ chính bàn thờ cho thấy là bảy tiếng kèn là sự đoán xét dành cho dân cư trên đất như là sự trả lời cho lời cầu nguyện của dân Chúa. Đức Chúa Trời sẽ nhúng tay vào vì duyên cớ của dân Ngài khi giờ định sẽ đến. Việc quăng chiếc đèn dâng hương cũng là một cảnh báo rằng sự cầu thay của Đấng Cơ Đốc sẽ không kéo dài muôn đời. Thời kỳ ân điển sẽ chấm dứt (xem Khải huyền 22:11, 12).

## 2. Ý NGHĨA CỦA CÁC TIẾNG KÈN

Để thể hiện sự can thiệp của Đức Chúa Trời đấng giúp dân sự Ngài, Khải huyền sử dựng hình ảnh của kèn trong Cự Uớc. Tiếng kèn là một phần quan trọng trong cuộc sống hàng ngày của Y-sơ-ra-ên thời cổ (xem Dân số Ký 10:8-10 và 2 Sử Ký 13:14, 15). Âm thanh của tiếng kèn nhắc nhở mọi người về sự thờ phượng trong đền thờ; tiếng kèn cũng được thổi vang trong trận chiến, lúc mùa gặt, và trong các dịp lễ hội.

Thổi vang tiếng kèn thường đi chung với sự cầu nguyện. Trong sự thờ phượng tại đền thánh và cả trong các dịp lễ trọng đại, tiếng kèn “nhắc” Đức Chúa Trời về giao ước Ngài có cho dân Ngài. Các tiếng kèn cũng để nhắc nhở dân sự hãy chuẩn bị cho “ngày của Đức Giê-hô-va” (Giô-ên 2:1). Trong các trận chiến, tiếng kèn được thổi vang để báo hiệu và rao báo các lời chỉ dẫn, và cũng để kêu lên với Đức Chúa Trời hãy cứu trợ dân Ngài. Các điều trên để chúng ta hiểu được bối cảnh của các tiếng kèn trong Khải huyền.

**Đọc Khải huyền 8:13; 9:4, 20, 21. Ai là kẻ sẽ bị đoán xét của bảy tiếng kèn?**

Các sự kiện xảy ra bởi các tiếng kèn trong Khải huyền biểu hiệu sự can thiệp của Đức Chúa Trời trong lịch sử để đáp lại những lời cầu nguyện của dân Ngài. Trong khi các dấu ấn là về những người xưng mình là dân của Đức Chúa Trời, thì các tiếng kèn đã rao vang sự đoán phạt với dân cư trên thế gian (Khải huyền 8:13). Đồng thời, các tiếng kèn cũng là tiếng kêu cảnh báo mọi dân trên đất để đưa họ đến sự ăn năn trước khi quá muộn.

Các tiếng kèn nói về toàn lịch sử nhân loại từ thời sứ đồ Giăng cho đến chung cuộc của thế gian (Khải huyền 11:15-18). Các tiếng kèn được thổi khi sự cầu thay đang diễn tiến trên thiên đàng (Khải huyền 8:3-6), và tin lành đang được giảng ra trên đất (Khải huyền 10:8 - 11:14). Sự phán đoán của các kèn không bao trùm tất cả, chúng chỉ ảnh hưởng đến một phần ba của các vật thọ tạo. Tiếng kèn thứ bảy thông báo rằng đã đến lúc Đức Chúa Trời lấy lại quyền cai trị của Ngài trên đất. So sánh bảy tiếng kèn thì chúng ta sẽ thấy chúng được áp dụng vào cùng các thời kỳ của bảy hội thánh và bảy dấu ấn:

Hai tiếng kèn đầu báo hiệu sự đoán xét cho tất cả các nước đã dự phần trong việc đồng định Đức Chúa Giê-su và đàn áp bắt bớ hội thánh đầu tiên: Giê-ru-sa-lem phân loạn, và Đế Quốc La Mã.

Tiếng kèn thứ ba và thứ tư là về sự phán xét của thiên đàng đối với sự phản đạo của hội thánh Chúa trong thời đại Trung Cổ.

Tiếng kèn thứ năm và thứ sáu diễn tả thế giới tôn giáo trong cuối thời Trung Cổ và sau thời đại Phục Hưng. Các thời kỳ này được đặc trưng bởi các hoạt động của ma quỷ tràn lan để sẽ đưa đến chung cuộc của thế gian bằng cuộc thư hùng tại A-ma-ghe-đôn.

**Không ai là không biết lịch sử thế giới đẫm máu và đầy dẫy sự đau đớn và buồn phiền. Làm thế nào để thực tế đau lòng này giúp chúng ta nhận thức được sự an bình diệu kỳ mà chúng ta đã nhận được qua Đức Chúa Giê-su là như thế nào?**

### 3. VỊ THIÊN SỨ VỚI QUYỀN SÁCH MỎ

Tiếng kèn thứ sáu đưa chúng ta đến giai đoạn chót là thời kỳ cuối cùng của nhân loại. Con dân Chúa được kêu gọi phải làm gì trong giai đoạn này. Trước khi tiếng kèn thứ bảy vang tiếng thì có một khúc tạm nghỉ được xen vào để giải thích trách nhiệm và sự trải nghiệm mà dân Chúa sẽ đối diện trong thời kỳ cuối cùng.

**Đọc Khải huyền 10:1-4. Điều gì đang xảy ra ở đây?**

“Vị thiên sứ chỉ dẫn cho Giăng có hình dạng giống Đức Chúa Giê-su Cơ Đốc” – theo lời bình của bà Ellen G. White, *The SDA Bible Commentary*, bộ 7, trang 971. Chân người bước lên biển và đất liền, biểu tượng rằng người có quyền cai trị trên toàn vũ trụ, và những lời người sắp tuyên bố có ảnh hưởng toàn cầu. Tiếng người to như tiếng rống của sư tử. Tiếng của sư tử thường được dùng để so sánh với tiếng của Đức Chúa Trời (Ô-sê 11:10, Khải huyền 5:5).

Giăng không được cho phép ghi xuống những lời sấm sét. Có những điều liên hệ đến tương lai mà Đức Chúa Trời không bày tỏ cho chúng ta qua Giăng.

**Đọc Khải huyền 10:5-7. So sánh đoạn này với Đa-ni-ên 12:6, 7. Hai đoạn này có gì trùng hợp?**

Khi Vị Thiên sứ nói rằng “*không còn thì giờ nào nữa*”, trong văn bản tiếng Hy Lạp cho thấy chữ được dùng là *chronos*, có nghĩa là *một khoảng thời gian*, là chữ được dùng giống như trong Đa-ni-ên 12:6, 7 khi vị thiên sứ nói về sự đàn áp và bắt bớ các thánh nhân xảy ra trong một kỳ, những kỳ, và nửa kỳ, hay là 1260 năm (từ năm 538 đến 1798 SC) là thời kỳ mà hội thánh Chúa bị bắt bớ bởi chế độ giáo hoàng (so sánh Đa-ni-ên 7:25). Vì “ngày” trong Đa-ni-ên và Khải huyền là “ngày của tiên tri” nên chúng biểu hiệu cho một năm (Dân số Ký 14:34; Ê-xơ-ra 4:6), 360 “ngày” tương đương 360 năm, và ba kỳ và nửa kỳ (hay là “năm”) bằng 1,260 “ngày” hay năm. Sau thời kỳ tiên tri này, sẽ có lúc là thời kỳ cuối cùng.

Câu nói, “*không còn thì giờ nào nữa*” là chỉ về khoảng thời gian đã được sách tiên tri Đa-ni-ên nhắc đến, nhất là về 2300 ngày tiên tri được nhắc đến trong sách Đa-ni-ên 8:14 (từ năm 457 TC đến 1844 SC). Sau khoảng thời gian này, sẽ không còn một khoảng thời gian tiên tri nào nữa. Bà Ellen White viết, “Khoảng thời gian này, mà khi vị thiên sứ nhắc đến bằng một lời tuyên thệ trang nghiêm, là . . . một khoảng thời gian của tiên tri, bắt đầu trước sự tái lâm của Chúa chúng ta. Đó là, người ta sẽ không còn được nghe một sứ điệp nào nữa cho đến một thời điểm nhất định. Sau khoảng thời gian này, đến thời điểm của năm 1842 – 1844, sẽ không còn cách nào để định đoán một con số ngày tháng nào về thời điểm tiên tri nữa. Việc tính đoán dài nhất đến được năm 1844.” – Bình giải của Ellen G. White, *The SDA Bible Commentary*, bộ 7, trang 971.

**Lời giải thích của bà White giúp gì cho chúng ta để chúng ta phải cố tránh định một thời điểm về sự tái lâm sẽ đến trong tương lai?**

## 4. NUỐT CUỘN SÁCH

Đọc Khải huyền 10:8-11. Ăn trong Kinh Thánh thường được dùng để ám chỉ một hành động nhận lãnh lời Chúa để mang ra rao báo (xem Ê-xê-chi-ên 2:8 – 3:11; Giê-rê-mi 1:16). Khi sứ điệp được nhận lãnh, thường là một tin tốt lành; nhưng khi rao báo, có khi thông điệp trở thành sự đắng cay vì người ta từ chối hay phản kháng thông điệp ấy.

Giăng trải nghiệm một điều vừa vui vừa buồn khi ăn nuốt cuộn sách (biểu tượng cho sách Đa-ni-ên) thì liên hệ đến việc mở dấu ấn che đậy sự huyền nhiệm của lời tiên tri của Đa-ni-ên về thời kỳ cuối cùng. Vai trò của Giăng ở đây biểu hiệu cho hội thánh còn sót lại của Chúa đã được giao phó sứ mạng tuyên báo phúc âm đời đời (xem Khải huyền 14:6, 7) trong giai đoạn cuối khi thời gian (Đa-ni-ên 7:25) hay 1260 ngày tiên tri, chấm dứt.

Đoạn Kinh Thánh ở đây cho thấy các sự hiện thấy của Giăng chỉ về một kinh nghiệm khác cũng vừa vui buồn vào sự kết thúc của thời kỳ 2300 ngày tiên tri. Lúc ấy, cũng dựa trên căn bản của các lời tiên tri của Đa-ni-ên, nhóm người Millernites cũng nghĩ rằng Đấng Cơ Đốc sẽ tái lâm vào năm 1844, đó là một sứ điệp vui mừng ngọt ngào cho họ. Nhưng khi Chúa đã chẳng trở lại như họ mong chờ, họ phải qua bao nhiêu là cay đắng vì sứ mạng mà họ đã tuyên báo ấy, và trở lại Kinh Thánh để tìm hiểu rõ ràng hơn.

Sứ mạng giao cho Giăng là ông phải “nói tiên tri trở lại” cho thế gian, chỉ về trách nhiệm của những người trông đợi Chúa hồi lai và giữ Ngày Sa-bát của năm 1844. Họ đã được giao trách nhiệm phải truyền rao thông điệp Chúa Tái Lâm cùng với các lời tiên tri của Đa-ni-ên và Khải huyền.

### **Đọc Khải huyền 11:1, 2. Giăng được phán bảo phải làm gì?**

Đoạn Kinh Thánh này tiếp tục với cảnh tượng của Khải huyền 10. Giăng đã được truyền lệnh phải đo đền thờ, bàn thờ, và các người thờ phượng ở đền thờ. Khái niệm đo lường trong Kinh Thánh là nghĩa bóng của sự phán xét (đọc Ma-thi-ơ 7:2). Đền thờ mà Giăng phải đo là đền thánh ở thiên đàng, nơi Đức Chúa Giê-su đang làm chức vụ của Ngài cho chúng ta. Đền thờ, bàn thờ, và các người thờ phượng ở đền thờ chỉ về ngày Đại Lễ Chuộc Tội (đọc Lê-vi Ký 16:16-19). Ngày này là ngày “cân đo” vì Đức Chúa Trời phán quyết tội lỗi của dân Ngài. Bởi vậy, Khải huyền 11:1 nói rằng thời kỳ điều tra phán xét xảy ra trước Sự Tái Lâm. Sự phán xét này chỉ liên quan đến dân sự của Đức Chúa Trời – là những người thờ phượng trong đền thờ.

Khải huyền 11:1 cho thấy sứ điệp về đền thánh trên trời là trọng tâm của sự rao truyền tin lành lần cuối cùng. Nó liên quan đến việc minh chứng về bản tánh của Đức Chúa Trời. Vì vậy, nó đưa ra đầy đủ mọi khía cạnh của sứ điệp phúc âm liên quan đến công tác chuộc tội của Đấng Cơ Đốc và sự công bình của Ngài vì đây là phương cách cứu rỗi duy nhất cho con người.

**Hãy nhớ rằng huyết là điểm quan trọng nhất trong nghi lễ của Đại Lễ Chuộc Tội (đọc Lê-vi Ký 16), làm thế nào để chúng ta luôn ý thức thực tế là sự phán xét của Đức Chúa Trời là một tin mừng? Tại sao lễ thật này rất quan trọng?**

## 5. HAI NHÂN CHỨNG

**Đọc Khải huyền 11:3-6. Qua các cách nào hai người làm chứng này phản ánh Xô-rô-ba-bên và Giô-suê trong chức vụ hoàng gia và tế lễ của họ? Đọc Xa-cha-ri 4:2, 3, 11-14.**

---

Ý niệm về hai nhân chứng đến từ hệ thống pháp lý của Do Thái, luôn luôn đòi hỏi phải ít nhất là có hai nhân chứng mới có thể dựng một điều kiện cáo nào đó là có thật (Giăng 8:17). Hai nhân chứng biểu tượng cho Kinh Thánh, cả Cựu Ước và Tân Ước. Cả hai đều không được phân rẽ, bởi vì dân Đức Chúa Trời đã được giao trọng trách phải truyền rao sứ điệp của toàn Thánh Kinh cho cả thế giới (Công vụ 20:27).

Hai người làm chứng trong cảnh tượng Giăng thấy thì mặc áo vải gai khi họ nói lời tiên tri trong một thời gian tiên tri là 1260 năm (từ năm 538-1798 SC). Vải gai (hay vải sô) là vải mặc lúc tang chế (Sáng thế Ký 37:34); nó chỉ về thời kỳ khó khăn khi mà lẽ thật của Kinh Thánh đã bị chôn vùi và bị che đậy bằng sự tin tưởng theo truyền thống của loài người.

**Đọc Khải huyền 11:7-13. Qua lời của bạn, hãy diễn tả lại điều gì đã xảy ra cho hai nhân chứng vào cuối thời kỳ tiên tri 1260 ngày?**

---

Con thú giết hai nhân chứng nổi lên từ vực sâu là nơi Sa-tan trú ngụ. Sự giết hại hai nhân chứng này trùng hợp với thời kỳ lịch sử khi sự tấn công của tư tưởng vô thần vào Kinh Thánh và sự kiện của Cách mạng Pháp bãi bỏ tôn giáo. Hệ thống chống tôn giáo này là nguồn của sự suy đồi đạo đức như của Sô-đôm, sự kiêu ngạo vô thần như của Ai Cập, và sự nổi loạn của Giê-ru-sa-lem. Điều gì đã xảy ra với Đức Chúa Giê-su ở Giê-ru-sa-lem giờ đây xảy ra với Kinh Thánh bởi hệ thống chống tôn giáo này.

Sự phục sinh của hai nhân chứng này chỉ về sự phục hưng trong việc học hỏi Kinh Thánh sau thời kỳ Cách mạng Pháp, và kết quả là các Thánh Kinh hội được mở mang và phong trào truyền bá đạo Chúa toàn cầu trở nên mạnh mẽ để mang Lời Chúa đến cho muôn người.

Ngay trước giờ cuối cùng, thế giới sẽ chứng kiến một sự phục hưng mạnh mẽ về thuyết giảng lời Kinh Thánh như chưa từng thấy trong suốt lịch sử. Lời tuyên cáo cuối cùng sẽ mang lại sự ngọt ngào nhưng cũng có vị đắng cay, bởi vì nó sẽ làm cho ma quỷ giận dữ và hoảng sợ và nó lại càng tìm cách mang toàn thế giới đến một trận thư hùng sống chết hầu chống lại các chứng nhân trung thành của Đức Chúa Trời (đọc Khải huyền 16:13-16).

## NGHIÊN CỨU BỒ TÚC:

Tiếng kèn thứ bảy (Khải huyền 11:15-18) báo hiệu giờ cuối cùng của thế giới, rằng các bạo lực chiếm đoạt thế gian đã bị giải quyết. Thời giờ đã đến cho Đức Chúa Trời bày tỏ quyền năng và sự cai trị của Ngài. Hành tinh nổi loạn này, vốn dưới sự thống trị của Sa-tan trong hàng ngàn năm, sắp về lại dưới sự quyền cai trị của Đức Chúa Trời. Sau cái chết của Đấng Cơ Đốc trên thập tự giá và sự thắng thiên của Ngài mà Sa-tan, là kẻ cướp đoạt, bị cấm mãi mãi khỏi thiên đàng, và Đấng Cơ Đốc được xưng là đấng cai trị chính đáng của thế gian (Khải huyền 12:10, 11) – Sa-tan tiếp tục khuấy phá và tàn phá vì hắn biết thời giờ của mình không còn là bao (Khải huyền 12:12). Tiếng kèn thứ bảy rao báo rằng các quyền uy chống đối đã được giải quyết và thế giới, cuối cùng, lại thuộc vào quyền cai trị chính đáng của Đấng Cơ Đốc.

Tiếng kèn thứ bảy chỉ rõ những gì chứa đựng trong phần còn lại của sách Khải huyền: (1) Các quốc gia sẽ tức giận: Khải huyền 12–14 diễn tả Sa-tan tức tối vô cùng (câu 12:17), và nó kéo hai đồng minh của nó là con thú dưới nước và con thú trên đất để chuẩn bị cho các quốc gia trên thế giới tranh chiến cùng dân Đức Chúa Trời. (2) Sự kinh hoàng đã đến: Đức Chúa Trời đáp lại sự tức giận của các quốc gia với bầy cơn dịch lệ cuối cùng, còn được gọi là cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời (xin xem Khải huyền 15:1). (3) Giờ phán xét cho những kẻ đã chết đã tới được mô tả trong Khải huyền 20:11–15. (4) Và để thưởng cho tội tở của Đức Chúa Trời được mô tả trong Khải huyền 21–22. (5) Để tiêu diệt những kẻ đã phá hủy địa cầu: Khải huyền 19:2 nói rằng Ba-by-lôn của thời kỳ cuối cùng sẽ bị đoán phạt bởi vì nó phá hủy trái đất. Sự hủy diệt đến với Sa-tan, chủ của Ba-by-lôn và hai đồng minh của nó, là cảnh trạng cuối cùng trong bộ phim về cuộc đấu tranh Thiện và Ác (Khải huyền 19:11–20:15)

## ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Có những lúc chúng ta thấy sự giảng dạy về phúc âm thật cay đắng (Khải huyền 10:10); lời làm chứng của chúng ta có thể bị chế nhạo diễu cợt và cả chúng ta cũng có thể bị chê cười. Đôi khi sự làm chứng của mình cũng có thể gây sự chống đối. Trong Kinh Thánh có những nhân vật nào mà bạn nhớ đến cũng đã gặp sự thử thách tương tự khi làm chứng, và chúng ta có thể học được gì cho mình qua kinh nghiệm của họ?
2. Suy gẫm về các lời này, “Nhiều lần tôi đã được cảnh báo về việc thiết lập một thời gian nhất định. Đức Chúa Trời sẽ không có một thông điệp nào nữa cho dân Ngài mà dựa trên thời gian. Chúng ta không biết một xác định thời gian nào về sự tuôn đổ của Đức Thánh Linh hay sự trở lại của Đấng Christ.” – Ellen G. White, *Selected Messages*, quyển 1, trang 188. Bạn thấy có vấn đề nào về việc thảo một biểu đồ tiên tri chi tiết về các sự kiện cuối cùng sau năm 1844? Làm thế nào người ta có thể thận trọng để chống lại các cạm bẫy khó tránh mà các biểu đồ này mang lại?